

Số: /QĐ-UBND

Tiên Minh, ngày tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động
của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng xã

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TIỀN MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Tiên Minh về việc thành lập Hội đồng Thi đua-Khen thưởng xã;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Văn hoá-Xã hội xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng xã.

Điều 2. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Trưởng phòng Văn hoá-Xã hội, các thành viên Hội đồng Thi đua-Khen thưởng xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT thành phố;
- TTĐU; TTHĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UB MTTQ VN xã;
- Các TV HĐTĐKT xã;
- TT phục vụ Hành chính công xã;
- TT Sự nghiệp công xã;
- Các trường MN, TH, THCS trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thắng

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng xã

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2025 của UBND xã)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Chức năng của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng xã

Hội đồng Thi đua-Khen thưởng xã (sau đây gọi tắt là Hội đồng) là cơ quan tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã về công tác thi đua, khen thưởng của xã.

Hội đồng được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân xã.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

- Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền;
- Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn;
- Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng;
- Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Chương II THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG, THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG VÀ CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 3. Cơ cấu thành viên hội đồng

- Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.
- Các Phó Chủ tịch Hội đồng:
 - Phó Chủ tịch thứ nhất là Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân xã;

- Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã;
- Phó Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

3. Các Ủy viên Hội đồng:

- Trưởng Ban Xây dựng Đảng xã;
- Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã;
- Chánh Văn phòng Đảng ủy xã;
- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã;
- Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã;
- Trưởng phòng Kinh tế xã;
- Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã;
- Trưởng Công an xã;
- Phó Trưởng phòng Văn hoá - Xã hội xã làm Ủy viên Thường trực Hội đồng.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch hội đồng

1. Chủ tịch hội đồng

- Lãnh đạo, điều hành và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Hội đồng;
- Phân công nhiệm vụ cho các Phó Chủ tịch Hội đồng, thành viên Hội đồng; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và các nhiệm vụ đã giao cho từng thành viên Hội đồng. Ký các văn bản trình Ban Thi đua-Khen thưởng thành phố.
- Phê duyệt chương trình, kế hoạch công tác năm của Hội đồng;
- Triệu tập, chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng;
- Thực hiện việc ủy quyền, phân công cho Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng xử lý công việc khi vắng mặt.

2. Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng

- Trực tiếp cho ý kiến chỉ đạo về nội dung họp Hội đồng và các văn bản của Hội đồng trình Chủ tịch Hội đồng, Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Chịu trách nhiệm chủ trì, kết luận các phiên họp của Hội đồng, ký các văn bản của Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

3. Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã

Chịu trách nhiệm chỉ đạo về nội dung phát động các phong trào thi đua, đánh giá, kết luận các mô hình mới, nhân tố mới, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn

được quy định tại Điều 5 quy chế này và các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

4. Phó Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Chịu trách nhiệm phụ trách phong trào thi đua của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 5 Quy chế này và các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

5. Phó Chủ tịch Hội đồng là Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội

Chịu trách nhiệm chỉ đạo về nội dung phát động các phong trào thi đua, đánh giá, kết luận các mô hình mới, nhân tố mới, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 5 quy chế này và các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Hội đồng

Thành viên Hội đồng là người đại diện cho cơ quan, đoàn thể tham gia với tư cách là đại diện cho một tổ chức, được sử dụng bộ máy của cơ quan mình để thực hiện những nhiệm vụ theo quy định của Quy chế này.

Thành viên Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng;
2. Theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của các đơn vị, cụm, khối thi đua do Chủ tịch Hội đồng phân công và trực tiếp theo dõi phong trào thi đua thuộc phạm vi ngành, đoàn thể mình phụ trách, định kỳ 6 tháng, 1 năm báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng;
3. Có trách nhiệm phát hiện, giới thiệu các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, điển hình tiên tiến trong công tác, đề xuất Hội đồng xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, các giải thưởng và danh hiệu theo các quy định về công tác thi đua, khen thưởng;
4. Tham gia ý kiến, bỏ phiếu đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định;
5. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng; trường hợp vắng mặt trong cuộc họp do Hội đồng triệu tập, thành viên Hội đồng phải báo cáo và được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng;
6. Được cung cấp thông tin, tài liệu về công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.
7. Ủy viên Thường trực Hội đồng: Ngoài những quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Điều 5 Quy chế này còn có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Tiếp nhận các văn bản chỉ đạo về công tác thi đua, khen thưởng, dự thảo kế hoạch thực hiện, đề xuất các hoạt động thường xuyên của công tác thi đua, khen thưởng.

b) Chuẩn bị, chịu trách nhiệm về nội dung, chương trình làm việc, các cuộc họp của Hội đồng, trực tiếp báo cáo nội dung chương trình tại các cuộc họp Hội đồng, Thường trực Hội đồng, dự thảo các văn bản của Hội đồng báo cáo Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng, sau khi có ý kiến của Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng báo cáo Chủ tịch Hội đồng, tiếp thu hoàn thiện các văn bản sau khi có ý kiến tham gia của thành viên hội đồng, ý kiến kết luận của Chủ tịch Hội đồng, hoàn thiện hồ sơ khen thưởng trình Hội đồng Thi đua-Khen thưởng thành phố và Ban Thi đua-Khen thưởng thành phố.

c) Theo dõi, kiểm tra, định kỳ đánh giá việc thực hiện quy chế hoạt động của Hội đồng;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 6. Cơ cấu, nhiệm vụ của Thường trực Hội đồng

1. Thường trực Hội đồng gồm có: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng và Ủy viên Thường trực Hội đồng.

2. Thường trực Hội đồng có nhiệm vụ sau:

a) Lập kế hoạch và chương trình công tác của Hội đồng;

b) Bàn, thống nhất chương trình, nội dung khi cần thiết hoặc đối với những vấn đề phức tạp, nhạy cảm, quan trọng trước khi đưa ra Hội đồng thảo luận tại các kỳ họp của Hội đồng;

c) Xử lý những vấn đề phát sinh, đột xuất không thể chờ đến kỳ họp của Hội đồng, sau đó báo cáo lại với Hội đồng tại phiên họp gần nhất.

Điều 7. Cơ quan thường trực, giúp việc của Hội đồng

Phòng Văn hoá - Xã hội là cơ quan thường trực giúp việc Hội đồng, có nhiệm vụ:

1. Dự thảo kế hoạch, chương trình công tác của Hội đồng; dự thảo các nội dung văn bản tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của các phòng, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức kinh tế trên địa bàn xã, báo cáo Hội đồng, tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng và lập hồ sơ, thực hiện thủ tục đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định khen

thường hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng theo quy định của pháp luật.

3. Chuẩn bị nội dung, hồ sơ, tài liệu phục vụ các cuộc họp của Hội đồng và Thường trực Hội đồng; tổ chức triển khai các kết luận của Hội đồng, Thường trực Hội đồng, thường trực giải quyết công việc nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng, xử lý thông tin, ý kiến đề nghị của các cấp, ngành thuộc xã về công tác thi đua, khen thưởng theo Luật thi đua, khen thưởng.

4. Thông báo kết quả xét duyệt các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đến các tập thể và cá nhân liên quan.

5. Tham mưu xây dựng quy chế hoạt động của Hội đồng, tham mưu phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng và phân chia cụm, khối thi đua. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết và dự trù kinh phí hoạt động của Hội đồng.

6. Tổng hợp, dự thảo, báo cáo, đánh giá sơ kết, tổng kết công tác của Hội đồng và giúp Thường trực Hội đồng báo cáo với Ban Thi đua-Khen thưởng thành phố theo quy định.

7. Cử thư ký ghi biên bản các cuộc họp Hội đồng để tổng hợp các ý kiến của các thành viên Hội đồng.

8. Là chủ tài khoản của quỹ thi đua, khen thưởng xã.

Chương III

PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 8. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ và biểu quyết theo đa số. Các thành viên Hội đồng đều bình đẳng xem xét đưa ra các ý kiến cá nhân về các nội dung cụ thể, các ý kiến khác nhau của các thành viên Hội đồng về công tác thi đua, khen thưởng đều được ghi nhận, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét trước khi quyết định.

2. Hội đồng quyết định tập thể những vấn đề sau đây:

a) Đề xuất các chủ trương, chính sách, biện pháp triển khai công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn xã theo đúng chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và nhiệm vụ do Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã giao;

b) Quyết định kế hoạch, chương trình công tác theo chỉ đạo của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng thành phố hoặc chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã;

c) Xét và đề nghị khen thưởng theo quy định.

3. Hội đồng họp xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng bằng hình thức bỏ phiếu kín:

a) Khi xét đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp thành phố”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Anh hùng Lao động”, “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân”, “Cờ thi đua Chính phủ” Hội đồng phải họp và bỏ phiếu kín; tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải có tỷ lệ phiếu bầu đồng ý từ 90% (đối với Cờ thi đua của Chính phủ đạt tỷ lệ 80%) trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì Ban kiểm phiếu niêm phong số phiếu thu tại cuộc họp, gửi phiếu cho các thành viên Hội đồng vắng mặt theo nguyên tắc bảo mật, sau khi có đủ số phiếu, ban kiểm phiếu tiến hành mở niêm phong và kiểm phiếu, báo cáo kết quả với Thường trực Hội đồng);

b) Khi xét đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước đối với Huân chương các hạng, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ phải được 2/3 tổng số thành viên Hội đồng đồng ý mới trình cấp có thẩm quyền khen thưởng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì Ban kiểm phiếu niêm phong số phiếu thu tại cuộc họp, gửi phiếu cho các thành viên Hội đồng vắng mặt theo nguyên tắc bảo mật, sau khi có đủ số phiếu, Ban kiểm phiếu tiến hành mở niêm phong và kiểm phiếu, báo cáo kết quả với Thường trực Hội đồng);

c) Đối với các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng khác: Thực hiện theo các quy định về công tác thi đua, khen thưởng hiện hành.

Điều 9. Chế độ làm việc của Hội đồng

1. Thường trực Hội đồng họp thường kỳ 03 tháng một lần, để sơ kết công tác từng quý và triển khai công tác quý tiếp theo hoặc xét khen thưởng theo quy chế, trường hợp đột xuất có thể họp bất thường do Chủ tịch Hội đồng triệu tập.

2. Chế độ họp của Hội đồng:

a) Hội đồng họp định kỳ 06 tháng 01 lần để đánh giá công tác của Hội đồng; tổng hợp tình hình phong trào thi đua và công tác khen thưởng của xã, đề xuất phương hướng, nhiệm vụ hoạt động của 06 tháng tiếp theo và cho ý kiến giải quyết những vấn đề cần thiết khác. Hội đồng có thể họp bất thường do Chủ tịch Hội đồng quyết định, triệu tập.

b) Các cuộc họp của Hội đồng họp lệ khi có ít nhất 2/3 tổng số thành viên tham dự. Đối với phiên họp có nội dung về xem xét đề nghị tặng, truy tặng Anh hùng phải có ít nhất 80% tổng số thành viên Hội đồng tham dự. Trong trường hợp thành viên của Hội đồng vắng mặt thì có thể ủy quyền người đại diện lãnh

đạo cơ quan mình họp thay hoặc gửi ý kiến tham gia bằng văn bản trước phiên họp Hội đồng. Người đi dự thay phải chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của thành viên Hội đồng ủy nhiệm, được tham gia phát biểu ý kiến, thảo luận và chịu trách nhiệm về nội dung phát biểu tại cuộc họp; sau phiên họp, người được ủy nhiệm dự họp thay phải báo cáo nội dung cuộc họp cho thành viên Hội đồng ủy nhiệm.

Khi xét thấy cần thiết, cơ quan Thường trực báo cáo Chủ tịch Hội đồng mời thêm đại diện là thủ trưởng các đơn vị liên quan cùng tham dự cuộc họp để trao đổi, thảo luận, phát biểu về các vấn đề mà Hội đồng quan tâm. Đại diện được mời không có quyền biểu quyết tại phiên họp.

Điều 10. Công tác kiểm tra, giám sát của Hội đồng

1. Thực hiện kế hoạch, chương trình kiểm tra hằng năm theo chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã;

2. Hội đồng triển khai việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với công tác thi đua, khen thưởng ở các cơ quan, đơn vị và các khối thi đua trên địa bàn xã

3. Hội đồng giao cho cơ quan Thường trực của Hội đồng xây dựng kế hoạch kiểm tra phong trào thi đua và công tác khen thưởng của các cơ quan, đơn vị theo luật định.

4. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm tham gia thực hiện công tác kiểm tra theo kế hoạch đã được phê duyệt.

Điều 11. Chế độ thông tin báo cáo

1. Hội đồng thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Nhà nước, thành phố và Ủy ban nhân dân xã;

2. Cơ quan Thường trực Hội đồng tổng hợp giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Điều 12. Quan hệ với Hội đồng Thi đua-Khen thưởng các cấp và đơn vị, địa phương

1. Hội đồng chấp hành sự chỉ đạo, hướng dẫn thống nhất của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng thành phố về chủ trương, phương hướng triển khai nhiệm vụ, công tác và các quy định của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng Thi đua-Khen thưởng xã với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các cơ quan công tác Đảng, các phòng, ban, ngành, các khối thi đua, các đơn vị đóng trên địa bàn xã có liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng của xã là quan hệ chỉ đạo và phối hợp.

3. Khen thưởng: Các thành viên Hội đồng, tập thể, cá nhân thuộc cơ quan Thường trực Hội đồng, các tập thể, cá nhân liên quan có thành tích trong việc thực hiện nhiệm vụ được Hội đồng xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã khen thưởng.

Chương IV

KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 13. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Hội đồng được bố trí trong dự toán ngân sách xã giao Phòng Văn hoá - Xã hội - Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua-Khen thưởng xã quản lý, sử dụng để thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Chi tổ chức các cuộc họp của Hội đồng; chi cho công tác nghiên cứu, biên soạn tài liệu;
2. Chi xây dựng, tổ chức và triển khai các phong trào thi đua; chi tập huấn nghiệp vụ thi đua, khen thưởng; chi tổ chức Hội nghị ký kết giao ước thi đua; hội nghị sơ kết, tổng kết, trao đổi học tập kinh nghiệm, tuyên truyền biểu dương, nhân rộng gương điển hình tiên tiến;
3. Chi phát động các phong trào thi đua, khen thưởng theo đợt, chuyên đề, thường xuyên, cao điểm; các hoạt động thi đua, khen thưởng cụm, khối, kiểm tra, chỉ đạo, giám sát việc thực hiện phong trào thi đua, khen thưởng.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Các thành viên Hội đồng và cơ quan Thường trực Hội đồng có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc quy chế này.

Điều 15. Quy chế này là căn cứ hoạt động của Hội đồng. Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc xã căn cứ quy chế này, xây dựng quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng cơ quan, đơn vị mình để tổ chức, triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đạt hiệu quả thiết thực.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, các tập thể, cá nhân báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Hội đồng Thi đua-Khen thưởng xã (qua Phòng Văn hoá - Xã hội, cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua-Khen thưởng xã) để kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

